UBND PHƯỜNG HỒNG QUANG
TRƯỜNG MN NGHĨA AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:189/BC-MNNA

Hồng Quang, ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
CÔNG KHAI HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRƯỜNG MN NGHĨA AN
(Kèm theo Theo thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng, Bộ giáo dục và đào tạo)

Căn cứ theo thông tư 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của nhà trường. Trường Mầm non Nghĩa An thực hiện báo cáo công khai hoạt động giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Nghĩa An

1.2. Địa chỉ trụ sở

Địa chỉ chủ sở chính: Thôn An Lá 2- Phường Hồng Quang -Tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: ……..

Email: truongmamnonnghiaan@gmail.com

1.3. Loại hình cơ sở giáo dục: Trường mầm non công lập

1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

Sứ mạng:

Nhà trường luôn tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân.

Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi chuyên môn nghiệp vụ sư phạm – là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tính tích cực, tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách giao tiếp ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

Tầm nhìn:

Xây dựng nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ của trẻ ngay từ bậc học mầm non.

Khuyến khích trí tò mò khám phá, tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con em trong độ tuổi mầm non.

Mục tiêu:

Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi tiến tới phổ cập cho trẻ em 3-4 tuổi vào năm 2028. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

1.5. Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình thành lập và phát triển: Trường Mầm non xã Nghĩa An được thành lập từ năm 1980, đến năm 1996 tách thành trường mầm non Nam nghĩa và trường mầm non Nam An, tháng 1 năm 2019 sáp nhập thành trường mầm non Nghĩa An. Trước khi sáp nhập cả hai trường đã đạt chuẩn Quốc Gia mức độ I. Trường mầm non Nam Nghĩa đã đạt chuẩn kiểm định cấp độ 2 năm 2018 và công nhận trường Xanh- Sạch- đẹp-An toàn. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo đặc biệt là sự chỉ đạo trực tiếp UBND phường Hồng Quang, phòng VHXH phường Hồng Quang cùng với sự cố gắng phấn đấu của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trường MN Nghĩa An trong những năm qua đã từng bước khẳng định được uy tín, chất lượng của mình luôn là trường nằm trong tốp đầu của huyện, tập thể CBGVNV nhà trường đã đoàn kết thống nhất quan điểm chỉ đạo, làm tốt công tác tham mưu xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị. Nhiều năm liên tục trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiến tiến và Tập thể lao động xuất sắc, được UBND tỉnh tặng bằng khen. Nhà trường nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ và được công nhận lại trường đạt Chuẩn Quốc gia theo Quyết định số: Ngày 18/8/2022 nhà trường đã được UBND Tỉnh Nam Định ký quyết định số 1539/QĐ-UBND công nhận là trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, trường đạt kiểm định cấp
độ 2, trường đạt Xanh- Sạch- đẹp-An toàn . Đây là lần thứ 3 nhà trường được công nhận lại , cũng là niềm vinh dự và tự hào của tập thể sư phạm trường mầm non Nghĩa An. Đội ngũ giáo viên nhà trường tương đối đồng đều về chuyên môn nghiệp vụ sư phạn. Hàng năm, có giáo viên tham gia hội thi "Giáo viên giỏi" cấp trường, cấp huyện đạt thành tích cao. Đặc biệt năm học 2021-2022, trường có 3 giáo viên tham dự hội thi "Giáo viên giỏi" cấp huyện đều được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp huyện

Trường có 1 Chi bộ Đảng nhiều năm liền đạt chi bộ trong sạch vững mạnh với tổng số đảng viên là 12 đ/c, trường có1 chi đoàn TNCSHCM luôn đạt xuất sắc . Nhà trường có 16 nhóm, lớp khang trang với đầy đủ các trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục toàn diện cho trẻ đáp ứng với yêu cầu giáo dục hiện nay. Trường có 46 CBGVNV. Đội ngũ CBGV có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên

chuẩn 91%, đội ngũ CB,GV yêu nghề, mến trẻ, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc

Ban đại diện hội cha mẹ học sinh**:** Đã thực hiện tốt vai trò trách nhiệm của ban đại diện hội cha mẹ học sinh trong công tác phối hợp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, cùng với nhà trường, tổ chức tốt các hoạt động dựa vào cộng đồng, tuyên truyền, vận động CMHS quan tâm đến việc ủng hộ kinh phí để cải tạo, nâng cấp, tu sửa CSVC của nhà trường.

Với sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của cả tập thể sư phạm cũng như sự quan tâm sâu sắc tạo điều kiện của các cấp lãnh đạo.Trường mầm non Nghĩa An luôn khẳng định mình bằng chất lượng giáo dục. Tập thể giáo viên, nhân viên năng động, sáng tạo, tâm huyết với nghề, không ngừng sáng tạo phấn đấu xây dựng nhà trường vững mạnh. Với tinh thần trách nhiệm cao trong công việc nhà trường đã tự nhìn nhận, đánh giá lại mình các mặt đạt được cũng như tồn tại để có kế hoạch cải tiến khắc phục góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và được lãnh đạo, nhân dân tin tưởng tín nhiệm hơn.

1.6. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: NguyễnThị Hà

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Nghĩa An- Phường Hồng Quang-Tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0827340971

Email: hanghiaan1972@gmail.com

1. Tổ chức bộ máy

a. Quyết định thành lập trường mầm non công lập: Quyết định số 892/QĐUBND ngày 21/10/2010 của UBND huyện Nam Trực ngày 21 tháng 10 năm 2010 về việc chuyển trường Mầm non bán công Nam Nghĩa, Nam An sang trường mầm non công lập. Trường mầm non Nghĩa An huyện Nam Trực được sáp nhập từ trường MN Nam Nghĩa và MN Nam An theo quyết định số 3322 ngày 24/12/2018 của UBND Huyện Nam Trực

b. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

Hiệu trưởng Nguyễn Thị Hà: Quyết định số: 857/QĐ-UBND ngày 29 tháng 09 năm 2025 của UBND phường Hồng Quang về việc bổ nhiệm viên chức lãnh đạo, quản lý, có trình độ chuyên môn ĐHSPMN

Phó hiệu trưởng Lê Thị Châm: Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 29/09/2025 của của UBND phường Hồng Quang về việc bổ nhiệm viên chức lãnh đạo, quản lý, có trình độ chuyên môn ĐHSPMN.

Phó hiệu trưởng Trần Thị Thủy: Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 29/09/2025 của của UBND phường Hồng Quang về việc bổ nhiệm viên chức lãnh đạo, quản lý, có trình độ chuyên môn CĐSPMN.

c. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục; sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục:

- Nhà trường ban hành Quyết định số 106/QĐ-MNNA- ngày 13 tháng 10 năm 2024 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động.

- Trường Mầm non Nghĩa An có những chức năng và nhiệm vụ sau đây:

+ Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 12 tháng tuổi đến 72 tháng tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; Tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật (nếu có).

+ Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

+ Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo qui định của pháp luật.

+ Xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa hoặc theo yêu cầu tối thiểu đối với vùng đặc biệt khó khăn.

+ Phối hợp với gia đình trẻ em, tổ chức và cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng.

+ Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo qui định.

+ Thực hiện các chức năng và nhiệm vụ khác theo qui định của pháp

II. Thu, chi tài chính năm 2025

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (Nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5	6
A	**Quyết toán thu, chi, nộp NS phí, lệ phí**	**3.896.030.090**	**3.896.030.090**		
I	**Số thu phí, lệ phí**				
1	Lệ phí				
	Lệ phí.....				
	Lệ phí.....				
2	Phí				
3	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	**708.558.000**	**708.558.000**		
4	Thu sự nghiệp khác	**3.187.472.090**	**3.187.472.090**		
II	**Chi từ nguồn thu được khấu trừ hoặc để lại**	**3.896.030.090**	**3.896.030.090**		
1	*Chi sự nghiệp từ nguồn học phí*	**708.558.000**	**708.558.000**		
2	*Chi quản lý hành chính*				
3	*Chi sự nghiệp khác*	**3.187.472.090**	**3.187.472.090**		
a	Kinh phí thực hện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	**Sốphí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**				
1	Lệ phí				
	Lệ phí.....				

2	Phí				
	Phí.....				
B	**Quyết toán chi ngân sách nhà nước**	**5.051.808.000**	**5.051.808.000**		
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**5.051.808.000**	**5.051.808.000**		
1	**Chi quản lý hành chính**				
1,1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1,2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**				
2,1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2,2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2,3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	**5.051.808.000**	**5.051.808.000**		
3,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	**4.432.854.000**	**4.432.854.000**		
3,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	**618.954.000**	**618.954.000**		
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**				
5	**Chi bảo đảm xã hội**				
6	**Chi hoạt động kinh tế**				
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**				
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**				
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**				
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**				
II	**Nguồn vốn viện trợ**				
III	**Nguồn vay nợ nước ngoài**				

III. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	45						
I	**Giáo viên**	**31**	**0**		21	8	2	0
1	Nhà trẻ	8	0	0	7	1	0	0
2	Mẫu giáo	23	0	0	14	7	2	0

II	**Cán bộ quản lý**	**3**	0	0	2	1	0	0
1	Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0
2	Phó hiệu trưởng	2	0	0	1	1	0	0
III	**Nhân viên**	**11**	**0**	**0**	0	2	0	**10**
1	Nhân viên kế toán	1	0	0	1	0	0	0
2	Nhân viên văn thư	1	0	0	1			
2	Nhân viên cấp dưỡng	7	0	0	0	1	6	2
3	Bảo vệ	2	0	0	0	0	0	2

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2024- 2025
1	**Cán bộ quản lý**	3
	Số lượng	3
	Tỷ lệ	100%
2	**Giáo viên**	32
	Số lượng	32
	Tỷ lệ	100%

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên hàng năm theo quy định

STT	Nội dung	Năm học 2024 - 2025
1	**Cán bộ quản lý**	3
	Số lượng	3
	Tỷ lệ	100%
2	**Giáo viên**	33 (Miễn 3 đ/c)
	Số lượng	30
	Tỷ lệ	100%

2. Thông tin về cơ sở vật chất:

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định

Trường có 2 điểm: Điểm trường 1 đặt tại Thôn an Lá 2- Phường Hồng Quang; điểm trường 2 đặt tại Thôn Bái Thượng 1- Phường Hồng Quang - Tỉnh Ninh Bình.

Tổng diện tích: 5280m^2 (Khu Nam Nghĩa có diện tích đất là 2610m^2 chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Khu Nam An có diện tích đất là 2670m^2 chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

Sân chơi, vườn cây của bé đã được quy hoạch theo các khu vực hoạt động, có đường đi lối lại, có thiết kế phù hợp thuận tiện cho trẻ.

- Trường có tường rào bao quanh, có cổng, biển tên trường được ghi đúng qui định.

- Nhà trường tận dụng sảnh, hành lang lớp để tăng cường khoảng trống chơi cho trẻ. Có diện tích cây xanh, thảm cỏ theo quy định.

b) Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn; khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định:

- Nhà trường có 16 phòng sinh hoạt chung trong đó 16 phòng có diện tích 55m^2/lớp, có đủ ánh sáng, thoáng mát, được trang bị đồ dùng, bàn ghế, đồ chơi và các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ

- 1 Phòng hoạt động âm nhạc: diện tích 40 m^2, 1 Phòng hoạt động âm nhạc: diện tích 60 m^2 có gương xung quanh tường, đàn, tủ đựng dụng cụ âm nhạc, trang phục biểu diễn văn nghệ

- Phòng nghỉ nhân viên diện tích 15m^2, trang bị đầy đủ các trang thiết bị cần thiết cho nhân viên.

- Phòng văn phòng**:** Diện tích 35m^2, phục vụ hội họp, trưng bày hình ảnh hoạt động của trường, các bằng khen, giấy khen của trường được các cấp công nhận.

- Phòng họp: Diện tích 30 m^2, phục vụ hội họp chuyên môn

- 2 phòng y tế: Diện tích 15 m^2, có đầy đủ các thiết bị về y tế như: tủ thuốc, cân đo sức khỏe, giường y tế, tủ thuốc sơ cấp cứu, bàn làm việc. Phân công 01 đ/c giáo viên làm công tác kiêm nhiệm, chăm lo sức khỏe trẻ.

- Phòng hành chính quản trị: Diện tích 15 m^2, trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc, thông tin liên lạc và tiếp khách.

- Phòng hiệu trưởng diện tích 20m^2, trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc, thông tin liên lạc và tiếp khách.

- 2 Phòng phó hiệu trưởng diện tích 15 m^2/phòng, trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc, thông tin liên lạc và tiếp khách.

- Nhà bếp:Trường có 2 bếp nuôi diện tích 110 m^2, trang bị đầy đủ đồ dùng phục vụ ăn uống cho trẻ (tủ hấp cơm, máy xay thịt, máy lọc nước, tủ sấy bát, dao thớt, nồi, dụng cụ nấu ăn...)

- Có nguồn nước sạch, đảm bảo đầy đủ nước sạch để phục vụ trẻ. Hệ thống thoát nước nhanh, sạch sẽ.

- Yêu cầu về thiết kế và xây dựng

+ Trường được xây dựng theo kiên cố hoá, các phòng học, phòng chức năng đều là phòng mái bằng

+ Trường bảo đảm ấm về mùa đông, thoáng về mùa hè

+ Có đủ ánh sáng tự nhiên và thoáng mát

+ Nền nhà lát gạch men sạch sẽ, đảm bảo an toàn

c) Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định:

- Nhà trường có đầy đủ các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non quy định tại văn bản

hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non.

- Ngoài các thiết bị đồ dùng, đồ chơi có trong danh mục, nhà trường đầu tư một số đồ dùng đồ chơi ngoài danh mục quy định phục vụ cho yêu cầu giảng dạy của giáo viên và vui chơi của trẻ như: Lắp ráp, cờ học tập, nguyên vật liệu tạo hình, sách truyện góc thư viện. Đồ dùng đồ chơi giáo viên tự làm sáng tạo đảm bảo tính giáo dục, an toàn, thẩm mỹ, hiệu quả phù hợp với từng độ tuổi

- Hằng năm, trường có kế hoạch bổ sung, thay thế, nâng cấp thiết bị, đồ dùng, đồ chơi ngoài danh mục thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non quy định tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành danh mục đồ dùng- đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non phù hợp; khuyến khích giáo viên tăng cường các trang thiết bị dạy học và đồ chơi tự làm bằng nguyên vật liệu mở nhằm phục vụ tốt công tác chăm sóc và giáo dục trẻ.

d) Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác:

Khu vực trẻ chơi cho trẻ có đủ thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo quy định, sân vườn luôn sạch sẽ, có bố trí đồ chơi ngoài trời phù hợp với trẻ như: Đồ chơi liên hoàn gồm leo, trượt, đu, đi thăng bằng, thang leo, leo núi, bóng rổ, bập bênh nhún, cầu trượt, đồ chơi con sâu; khu chơi cát…

Trường có khu vực dành riêng cho trẻ chơi với cát và nước, có nhiều đồ chơi đẹp, hấp dẫn; có khu phát triển vận động dành riêng cho trẻ

3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

- Kết quả tự đánh giá: Trường Mầm non Nghĩa An tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2.

- Kết quả đánh giá ngoài: Đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 1539/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND tỉnh Nam Định, đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 2065/QĐ-SGDĐT ngày 18/8/2022. đạt trường Xanh- Sạch -Đẹp theo Quyết định số 2066/QĐ-SGDĐT ngày 18/8/2022.

IV. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non

1.Kế hoạch:

1.1.Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp

Nhà trường thực hiện tuyển sinh theo kế hoạch số 57ª/KH-MNNA ngày 23 tháng 5 năm 2025, có quy định rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh, có tổ chức công khai trên trang website và công khai tại bản tin của nhà trường.

1.2. Kế hoạch và hoạt động giáo dục:

a.Thông tin về kế hoạch giáo dục

- Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học số 108/KH-MNNA ngày 11/09/2025;

- Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục số110/KH-MNNA ngày 11/09/2025.

- Xây dựng thực đơn theo tuần- mùa đa dạng thực phẩm, đảm bảo tỷ lệ cân đối các chất và nhu cầu khuyến nghị của Chương trình giáo dục mầm non.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc ký hợp đồng mua, bán với đơn vị cung cấp lương thực, thực phẩm sạch của công ty Công ty TNHH thương mại phát triển Trần Anh, địa chỉ Số 26/442 Vũ Hữu Lợi, Phường Nam Định, Tỉnh Ninh Bình; Sữa bột Nuvi Grow School của Hộ kinh doanh Trần Thị Vân Anh, địa chỉ: Thôn Đồng Nhuệ, xã Trần Thương, tỉnh Ninh Bình. Hợp đồng ga với Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Phúc Thái địa chỉ: Số 96 đường Thái Bình Phường Nam Định - Tỉnh Ninh Bình

b. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo	
			12-24 tháng tuổi	24-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	**Tổng số trẻ em**	460		84	89	135	152
1	Số trẻ em nhóm ghép	0					
2	Số trẻ em 1 buổi/ngày	0					
3	Số trẻ em 2 buổi/ngày						
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	0					
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	460		84	89	135	152
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	460		84	89	135	152
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	460		84	89	135	152
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em						
1	Số trẻ cân nặng bình thường	442		82	86	131	143
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	4		0	0	1	3

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo	
			12-24 tháng tuổi	24-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	452		84	87	131	150
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	8		0	2	4	2
5	Số trẻ thừa cân béo phì	14		2	3	3	6
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	460		84	89	135	152
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ			87			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo				89	135	152

V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

Ban giám hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, nhân viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

- Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền huy động 173/173 trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%

- Ban giám hiệu nhà trường tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, xin hỗ trợ kinh phí để tu sửa, xây dựng CSVC đảm bảo môi trường xanh - sạch - Đẹp

- Nhà trường tổ chức tốt các hoạt động trong các ngày lễ hội cho trẻ: " Bé khỏe – bé tài năng; Bé vui tết trung thu; Bé vui xuân Bính Ngọ"

- Đã tăng cường kiểm tra cơ sở vật chất và chất lượng chuyên môn của đội ngũ, đã có báo cáo tham mưu các cấp lãnh đạo bổ sung CSVC, trang thiết bị để giữ vững các tiêu chuẩn của trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, trường chuẩn đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

- Nhà trường thực hiện Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 08/08/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình năm 2025; Kế hoạch số 50/KHUBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình;

- Công khai trên cổng thông tin điện tử nhà trường hình ảnh các hoạt động như: tuyển sinh, đoàn thể, bài viết tuyên truyền, tin tức sự kiện…

- Tiếp tục phát huy, đẩy mạnh phong trào thiết kế các video hướng dẫn nhằm phục vụ hoạt động giáo dục trẻ bằng các phần mềm, ứng dụng như: PowerPoint; Canva, Capcut …một cách hiệu quả.

- Thực hiện tốt việc cập nhật kho dữ liệu bài giảng trực tuyến chung của nhà trường.

- Nhà trường ứng dụng các phần mềm hỗ trợ cho công tác quản lý trường học, lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý các phần mềm theo quy định, cán bộ, giáo viên thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin.

- 90% GV sử dụng và áp dụng việc thiết kế các bài giảng bằng các phần mềm trong công tác tổ chức các hoạt động giáo dục tại lớp.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ giữa gia đình - nhà trường và cộng đồng, tuyên truyền để cha mẹ trẻ tham gia tích cực các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp

- Nhà trường đã thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục mầm non:

+ Cổng thông tin điện tử nhà trường

+ Phần mềm cơ sở dữ liệu

+ Phần mềm cán bộ công chức, viên chức

+ Phần mềm quản lý văn bản đi đến:

- Xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung

- Nhà trường đã xây dựng kho học liệu tại đơn vị gửi đến phụ huynh nhằm tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường

5. Công tác truyền thông

- Nhà trường đã tăng cường công tác tuyên truyền, thông tin qua bài viết, tranh ảnh về dinh dưỡng sức khỏe, về chuyên môn, cập nhật các thông tin thiết thực đến phụ huynh cụ thể ở trang website, bản tin trường, bản tin ở lớp đúng theo chủ đề, kế hoạch trong tuần, tháng nhằm phát huy tinh thần cộng đồng trách nhiệm giữa gia đình và nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác truyền thông về hoạt động giáo dục trẻ của nhà trường đối với các bậc phụ huynh và cộng đồng để được hưởng ứng, đồng thuận, hợp tác, giúp đỡ cùng chăm lo cho các cháu. Đầu tư điều kiện vật chất, tạo điều kiện cho trẻ học mà chơi, chơi mà học. Tuyên truyền với phụ huynh về việc phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Tuyên truyền, phổ biến các kiến thức về quyền trẻ em, luật bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em cũng như vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và toàn xã hội qua bản tin của trường, lớp, cổng thông tin của đơn vị qua các kênh liên lạc khác nhau: trực tiếp hay gián tiếp như trao đổi với phụ huynh qua giờ đón trả trẻ hoặc qua zalo nhóm lớp, bản tin của trường lớp và qua cổng thông tin của trường… Khai thác nguồn Internet, lựa chọn thông tin phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ, để phụ huynh và xã hội để phụ huynh phối hợp tốt cùng nhà trường trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Nhà trường đã chọn lọc thông tin tuyên truyền đến phụ huynh những kiến thức nuôi dạy trẻ phù hợp với sự phát triển của trẻ trên bảng tin trường, lớp, trang website và thông qua các buổi dự giờ học của trẻ

Trên đây là nội dung công khai thông tin chung Trường Mầm non Nghĩa An theo Thông tư số 09/2024TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo./

HIỆU TRƯỞNG

P. HỒNG QUANG TỈNH NINH BÌNH
TRƯỜNG MẦM NON NGHĨA AN

Nguyễn Thị Hà